

UỶ BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

Số: 87/BC - UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BCKNTC 09

Đồng Hới, ngày 01 tháng 06 năm 2009

## BÁO CÁO

### Tổng kết việc thi hành Luật khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hành chính từ 01/01/2005 đến 30/6/2009

Thực hiện Công văn số 345/TTr ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Thanh tra tỉnh Quảng Bình về việc " **Hướng dẫn báo cáo Tổng kết việc thi hành Luật khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hành chính từ 01/01/2005 đến 30/6/2009**".

UBND Thành phố báo cáo Kết quả thực hiện việc thi hành Luật khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hành chính từ 01/01/2005 đến 30/6/2009 như sau:

#### I- VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

##### 1. Các văn bản đã ban hành từ (01/01/2005 đến 30/6/2009):

Thực hiện Thông báo kết luận số 130 ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2005 đến 30/6/2009 và giải pháp trong thời gian tới, Chương trình hành động số 22/CT-TU ngày 24/4/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ban Thường vụ Thành ủy đã xây dựng kế hoạch hành động số 52/KH-TU ngày 27/5/2008 của Ban Thường vụ Thành ủy; UBND Thành phố đồng thời đã Ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/2/2008 v/v "Tăng cường chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Đồng Hới.

##### 2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ:

###### 2.1 Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật khiếu nại, tố cáo

Luật khiếu nại, tố cáo ra đời là cơ sở pháp lý quan trọng để các cấp chính quyền, đoàn thể tổ chức thực hiện có hiệu quả trong việc tiếp dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, là cơ sở cho công tác quản lý Nhà nước về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tình hình mới.

Đặc biệt, trong những năm qua được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành của Tỉnh, của Thanh tra Tỉnh, của Thành ủy Đồng Hới, UBND Thành phố Đồng Hới đã đặc biệt quan tâm chỉ đạo lãnh đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đưa công tác này đi vào hiệu quả công tác hơn. Hàng năm UBND ra quyết định thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng về công tác tiếp dân, giải quyết đơn KNTC tại các xã, phường, phòng ban, thành phần của đoàn gồm cơ quan Thanh tra, bộ phận tiếp dân Thành phố, đại diện MTTQVN, Hội nông dân Thành phố. Định kỳ Ban Pháp chế HĐND TP phối hợp với một số ban ngành chức năng để thành lập đoàn kiểm tra công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở các đơn vị có nhiều phát sinh khiếu kiện. Năm 2002 UBND Thành phố ra Quyết định số 600/QĐ- UBND ngày 03/6/2002 ban hành Quy chế tiếp công dân, xử lý, quản lý đơn thư KNTC trên địa bàn TP.

UBND Thành phố Đồng Hới bố trí phòng tiếp dân độc lập; tại phòng tiếp dân có niêm yết lịch tiếp công dân và nội quy tiếp công dân theo quy định; có sổ theo dõi tiếp công dân, trong sổ ghi chép nội dung tương đối đầy đủ các hạng mục thuận tiện cho việc tiếp thu ý kiến của dân và xử lý, giải quyết của cán bộ tiếp dân.

Lãnh đạo UBND, HĐND Thành phố tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày 15 và 30 trong tháng, có sự tham gia của Trưởng các phòng, ban thuộc Thành phố, trong đó Thanh tra và Văn phòng UBND thành phố tham mưu trực tiếp cho Lãnh đạo về công tác tiếp dân. Kết quả tiếp công dân đều được Văn phòng UBND TP tổng hợp và ra thông báo gửi đến các phòng, ban chức năng, Chủ tịch UBND các xã, phường và giao nhiệm vụ xem xét giải quyết từng trường hợp cụ thể.

Ngoài ra, Thanh tra và Thủ trưởng các phòng, ban tiếp công dân hàng ngày tại phòng làm việc. Trong tiếp dân, các ý kiến của dân cơ bản được Lãnh đạo và cán bộ tiếp dân tiếp thu đầy đủ và giải thích, hướng dẫn, trả lời kịp thời, dứt điểm cho nhân dân. Vì vậy công tác giải quyết KNTC ở Thành phố Đồng Hới ngày càng được chấn chỉnh tốt hơn trước, những vụ khiếu kiện phức tạp tồn đọng kéo dài đã được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật.

Hàng năm UBND Thành phố Đồng Hới luôn thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm về tình hình khiếu nại, tố cáo và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định.

### *2.2 Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo.*

Luật KNTC năm 1998, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật KNTC ngày 15/6/2004, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật KNTC ngày 12/12/2005 đã được phòng Tư pháp Thành phố tham mưu tổ chức hội nghị phổ biến quán triệt các Luật trên ngay sau khi được ban hành, thành phần tham gia gồm lãnh đạo các phòng, ban ngành đoàn thể cấp thành phố, bí thư, chủ tịch, cán bộ tư pháp các xã, phường; tổng số cả 3 đợt phổ biến trên có hơn 300 lượt người tham gia. Nội dung chủ yếu là phổ biến việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là Luật KNTC và các Nghị định hướng dẫn thi hành...

UBND Thành phố Đồng Hới có Kế hoạch số 14/KH- UBND ngày 13/3/2008 triển khai thực hiện Đề án 3 - 212 “Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn”; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch số 14/KH- UBND theo Quyết định số 1018/QĐ- UBND ngày 12/5/2008 của UBND Thành phố Đồng Hới. Đầu năm 2009 đã tổ chức triển khai đề án “Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn” và Hội nghị tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho Trưởng, phó các phòng, ban chuyên môn của Thành phố, Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQVN, Trưởng ban Thanh tra nhân dân và cán bộ tư pháp các xã, phường trên địa bàn Thành phố với tổng số 1976 người tham gia; Đồng thời tổ chức 14 lớp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo theo Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật chung của Thành phố với tổng số 2713 lượt người tham gia.

### *2.3 Công tác thanh tra, trách nhiệm về xử lý vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo*

Những năm qua công tác thanh tra về khiếu nại, tố cáo ở Thành phố có chuyển biến đáng kể, công tác tham mưu, tổng hợp về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có kết quả khá, UBND Thành phố đã tăng cường công tác kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo kế hoạch hàng năm đạt kết quả tốt, qua đó uốn nắn những sai sót trong việc thực hiện quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, trình tự thủ tục, lưu trữ hồ sơ có tiến bộ đáng kể, đặc biệt là đề cao trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cấp chính quyền và ban ngành liên quan có thẩm quyền, chế độ tham mưu báo cáo đầy đủ, kịp thời hơn, phục vụ tốt cho yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền thành phố.

#### *2.4. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Từ khi Luật KNTC ban hành, Chính Phủ đã ra nhiều Nghị định hướng dẫn thi hành. Để thực hiện Luật KNTC có hiệu quả, UBND thành phố chỉ đạo thực hiện tuyên truyền phổ biến rộng rãi về luật và các văn bản hướng dẫn, thi hành. Chỉ đạo phòng tư pháp, kết hợp với thanh tra, Hội đồng giáo dục pháp luật tập huấn về các văn bản thi hành luật. Mặt khác, được sự quan tâm chỉ đạo của ban ngành cấp Tỉnh, của Thành ủy, trong thời gian qua UBND Thành phố đã mở 14 lớp, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, với 2713 lượt người tham gia.

##### *\* Ưu điểm:*

- Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại tố cáo được Đảng bộ và chính quyền, Đoàn thể từ Thành phố đến cơ sở đã dành nhiều thời gian, công sức vào việc chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện, xem xét và chỉ đạo giải quyết tập trung những khiếu kiện phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, nên hạn chế nhiều vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người và gay gắt. Nhiều yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân đã được các cấp, các ngành quan tâm xem xét kết luận và xử lý, có lý có tình đúng pháp luật.

- Việc tăng cường sự lãnh đạo giám sát các cấp chính quyền trong giải quyết các kiến nghị của cử tri và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được phát huy tích cực. Ban Thanh tra Nhân dân, cùng với tổ hòa giải Tư pháp cơ sở làm tốt việc kiểm tra giám sát tại chỗ, góp phần tích cực vào giải quyết khiếu tố và nâng cao vai trò trách nhiệm thủ trưởng cơ quan đơn vị trong tiếp dân và giải quyết KN,TC.

- Ngoài sự quan tâm lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát còn có sự phối hợp của cơ quan Nội chính, các tổ chức đoàn thể trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Cấp uỷ và chính quyền xã, phường đã nhận thức đầy đủ hơn về vai trò trách nhiệm của mình nên việc chỉ đạo tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có bước chuyển biến đáng kể, nhất là các vụ việc đã có chủ trương rõ ràng được giải quyết ngay tại cơ sở đã làm hạn chế khiếu kiện vượt cấp lên trên.

- Có sự chỉ đạo và năng động trong việc phối hợp tuyên truyền giáo dục pháp luật nói chung và Luật khiếu nại, tố cáo, nghị định 89/CP và các Thông tư, Chỉ thị của Nhà nước, cùng các văn bản liên quan đến tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nên có được kết quả như trên.

### *\*Nhược điểm:*

- Một số địa phương, ngành chưa thực sự quan tâm đúng mức, nơi tiếp công dân chưa cố định, nội quy, quy chế chưa được xây dựng khoa học, chưa nề nếp, phân công trách nhiệm chưa rõ ràng, có nơi mang tính hình thức chưa thực sự nâng cao trách nhiệm trước nhân dân.

- Nơi tiếp công dân tại các xã, phường chưa đảm bảo yêu cầu, một số đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc theo đúng quy định của Nghị định 89/CP, công tác giải quyết đơn thư còn chậm, chưa đảm bảo thời gian quy định của Luật khiếu nại, tố cáo, công tác theo dõi ghi chép chưa khoa học, nội dung còn vắn tắt, việc giải quyết và báo cáo công tác định kỳ và báo cáo vụ việc đột xuất lên cấp trên chưa thực hiện nghiêm túc.

- Một số ngành, địa phương giải quyết thiếu kịp thời, chưa tuân thủ quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo vì phạm thời hạn luật định, chất lượng giải quyết chưa cao, giải quyết chưa triệt để, còn kéo dài, trình tự thủ tục giải quyết còn vi phạm, sự chỉ đạo của thủ trưởng cơ quan, đơn vị thiếu kiên quyết, đặc biệt là thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành không nghiêm túc.

- Tình trạng đơn thư khiếu kiện đến nhiều cơ quan, ban, ngành còn xảy ra, một số cơ quan Nhà nước khi nhận đơn chưa xem xét kỹ nội dung khiếu kiện, xử lý đơn thư thiếu chính xác nên chuyển đến cơ quan không đủ thẩm quyền giải quyết làm cho thời gian kéo dài, phát sinh khiếu kiện vượt cấp.

- Công tác thông tin tổng hợp, báo cáo chưa thành nền nếp, nhất là chính quyền cấp xã, phường. Các vụ việc phát sinh phức tạp ở cơ sở chưa có sự báo cáo kịp thời lên trên để phối hợp xử lý, giải quyết. Nhiều vụ việc giải quyết khiếu tố thiếu thống nhất dẫn đến sự việc phức tạp, kéo dài làm ảnh hưởng đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

## **III- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại**

#### **1.1 Tình hình khiếu nại**

Từ 01/01/2005 đến 30/6/2009, UBND Thành phố tiếp nhận tổng số: 558 đơn thư Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, trong đó: Khiếu nại 450 đơn, tố cáo 46 đơn, kiến nghị 62 đơn.

Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thành phố: 378 đơn

Trong đó: Đơn khiếu nại: 283 đơn

Đơn tố cáo: 33 đơn

• Đơn kiến nghị: 62 đơn (*Chuyển cho các cơ quan chức năng trả lời, không thụ lý giải quyết theo Luật khiếu nại, tố cáo*)

Nội dung khiếu nại tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực sau:

- Trong lĩnh vực đất đai có 155 đơn, chiếm 54,7 %; chủ yếu về tranh chấp đất đai, giao ruộng theo Nghị định số 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ; việc dồn điền đổi thửa; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.....

- Khiếu nại về đề bù giải phóng mặt bằng 75 đơn, chiếm 26,5 %; chủ yếu giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình giao thông, thuỷ lợi, điện đường, khu công nghiệp và một số công trình phúc lợi khác.

- Khiếu nại về chính sách xã hội 30 đơn, chiếm 10,6 %
- Khiếu nại về chính sách thuế, ô nhiễm môi trường 13 đơn, chiếm 4,6 %
- Khiếu nại về địa điểm kinh doanh 5 đơn, chiếm 1,7 %
- Khiếu nại khác 5 đơn, chiếm 1,7 %

### **1.2. Kết quả giải quyết khiếu nại:**

Đã giải quyết: 274/283 đơn thuộc thẩm quyền, tỷ lệ 97 %

Qua giải quyết khiếu nại cho thấy:

- Khiếu nại đúng chiếm 40,6 %
- Khiếu nại sai chiếm 28,4 %
- Khiếu nại có đúng có sai chiếm 31,0 %

Đơn tồn đọng 9 đơn UBND Thành phố đang xem xét, giải quyết.

### **1.3. Nhận xét đánh giá về kết quả giải quyết khiếu nại:**

Trong nhiều năm qua lãnh đạo UBND Thành phố Đồng Hới đã đặc biệt quan tâm đến công tác giải quyết khiếu nại của dân. Hàng năm UBND ra Quyết định thành lập các đoàn thanh tra kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng về công tác giải quyết đơn thư KNTC tại các xã phường, phòng ban, thành phần của đoàn gồm cơ quan Thanh tra, bộ phận tiếp dân TP, đại diện của MTTQVN, Hội nông dân TP. Định kỳ Ban pháp chế HĐND TP phối hợp với một số ban ngành chức năng để thành lập đoàn kiểm tra công tác giải quyết đơn thư khiếu nại ở các đơn vị có nhiều phát sinh khiếu kiện. Nhiều vụ khiếu kiện đã được các cấp, các ngành xem xét giải quyết kết luận đúng thẩm quyền và đúng pháp luật nhưng người khiếu kiện vẫn không chấp hành vẫn khiếu kiện nhiều lần tốn mất nhiều thời gian như vụ kiện của ông Nhân, ông Thanh phường Nam Lý...

## **2. Tình hình, kết quả giải quyết tố cáo**

### **2.1 Tình hình tố cáo**

Từ 01/01/2005 đến 30/6/2009 UBND Thành phố Đồng Hới nhận được tổng số: 33 đơn tố cáo.

#### **Nội dung tố cáo tập trung các vấn đề sau:**

- Tố cáo về vi phạm Luật đất đai, xây dựng công trình trái phép: 14 đơn
- Tố cáo về chế độ chính sách, người có công: 6 đơn
- Tố cáo về tư cách, đạo đức cán bộ: 10 đơn

- Tố cáo thi công đường GTNT ở Thuận Đức không đảm bảo chất lượng: 1 đơn
- Tố cáo một số tiêu cực của xã Bảo Ninh và BQL, HTX Phú Mỹ: 2 đơn

## 2.2 Kết quả giải quyết tố cáo:

Số vụ tố cáo đã giải quyết: 32/33 đơn đạt 97 % (có 02 đơn nặc danh)

Trong đó: - Tố cáo đúng: 10 đơn, chiếm tỷ lệ 31,3 %

- Tố cáo sai: 9 đơn, chiếm tỷ lệ 21,2 %
- Tố cáo có đúng, có sai: 14 đơn, chiếm tỷ lệ 43,7 %

Đơn tồn đọng đang xem xét giải quyết là 01 đơn của tổ dân phố Tiểu khu 3, phường Nam Lý, khiếu nại ông Nguyễn Ngọc Luật xây dựng nhà lấn chiếm đường giao thông.

Ngoài ra, có một số vụ việc phức tạp, kéo dài đã được giải quyết như: Vụ Tham ô tại phòng LĐTBXH Thành phố, nghiêm thu khống công trình xây dựng đường bê tông vào trạm y tế phường Đồng Sơn, một số hộ ở Lộc Ninh, Bảo Ninh...

Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã thu hồi cho ngân sách nhà nước, tập thể hàng trăm triệu đồng, hàng ngàn mét vuông đất, và nhiều tài sản khác. Các cơ quan Nhà nước Quyết định xử lý kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức có hành vi sai phạm, xử lý khiển trách, cảnh cáo đối với một số đơn vị xã phường.

## 3. Tình hình tiếp công dân

Thực hiện Nghị định 89/CP ngày 07/8/1997 của Chính phủ, Nghị định 136/NĐ

- CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ và Quyết định số 20/QĐ- UBND ngày 24/8/2007 của UBND tỉnh Quảng Bình về quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Hầu hết các cấp, các ngành ở Thành phố đã cống cố và kiện toàn nơi tiếp dân, nhiều nơi đã bố trí lại nơi tiếp công dân thuận tiện và nội quy, quy chế tiếp công dân phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương, của ngành mình. Chấp hành Quyết định số 600/QĐ- UBND ngày 03/6/2002 của UBND Thành phố Đồng Hới, các đơn vị, xã, phường và một số phòng ban Thành phố đã chấp hành nghiêm túc và đúng quy định.

Từ 01/01/2005 đến 30/6/2009 UBND Thành phố tiếp 405 lượt người.

Nội dung kiến nghị, phản ánh chủ yếu là:

- Tranh chấp đất đai, nhà Ở, lấn chiếm đường đi, gây ô nhiễm môi trường...
- Việc đền bù giải toả mặt bằng các tuyến đường nội thị, Qlộ 1A, đường HCM, đường điện 500 KW, sân bay....
- Về cấp giấy CNQSD đất, cấp đất tái định cư
- Về giải quyết chế độ chính sách, người có công, chính sách thuế đất ở, kinh doanh.

Qua các buổi tiếp dân, những ý kiến phản ánh của công dân hầu hết đã được lãnh đạo Thành phố, lãnh đạo các xã, phường, các ban ngành tiếp thu đầy đủ những ý kiến phản ánh và nguyện vọng của dân để có biện pháp giải quyết kịp thời. Những vụ việc phức tạp chưa thể trả lời ngay được, lãnh đạo ra thông báo giao trách nhiệm cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết theo Luật định, vụ việc cần thiết thì lập tổ công tác để giải quyết, đồng thời báo cáo lãnh đạo biết kết quả để trả lời cho dân.

Nhìn chung, công tác tiếp dân ở các cấp chính quyền và cơ quan Nhà nước Thành phố, thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào nề nếp thực hiện theo quy định của ND 89, ND 136 và Luật khiếu nại, tố cáo, các cấp, các ngành đã xác định được công tác tiếp dân, những việc làm sai trái chính sách pháp luật xâm phạm đến lợi ích của tập thể, của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân để có chủ trương biện pháp giải quyết kịp thời, đúng pháp luật quy định.

Tuy nhiên, công tác tiếp dân ở một số địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức, còn mang tính hình thức, chưa gắn việc tiếp dân với xem xét giải quyết Khiếu nại, tố cáo, chưa thực hiện đúng quy chế tiếp công dân và Luật khiếu nại, tố cáo quy định, đối với cán bộ tham gia tiếp dân hoặc làm công tác tiếp dân chưa dẫu tư thích đáng để nghiên cứu tổng hợp vụ việc chuẩn bị cho lãnh đạo tiếp dân. Những vụ việc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhưng thiếu kiểm tra, đôn đốc nên việc giải quyết thường chậm trễ, vì vậy việc trả lời cho dân thiếu kịp thời.

Nguyên nhân của tình hình trên là do một số cán bộ lãnh đạo các cấp các ngành chưa coi trọng việc tiếp dân là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước, chưa làm hết trách nhiệm của mình trước những yêu cầu nguyện vọng của nhân dân, đồng thời chưa chấp hành nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo của cơ quan Nhà nước cấp trên làm chậm trễ việc giải quyết, một số quyết định có hiệu lực pháp luật chưa được thực hiện triệt để.

#### **4. Việc chấp hành các quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo**

##### ***Việc thực hiện các quy định về khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo***

Trong thời gian qua, việc thực hiện các quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại, tố cáo có bước chuyển biến đáng kể. Các tổ chức thanh tra đã tham mưu cho thủ trưởng cùng cấp về việc chấp hành, thực hiện các quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổng hợp xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, lưu trữ hồ sơ vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Cơ quan thanh tra Thành phố tham mưu cho UBND Thành phố về công tác này, đã chủ động kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các cấp, các ngành theo kế hoạch hàng năm. Qua kiểm tra đã kịp thời uốn nắn những sai sót, lệch lạc trong thực hiện quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu

nại, tố cáo, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Hàng tháng, quý, năm thực hiện đầy đủ kịp thời báo cáo về tình hình và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ Thành ủy, Thường trực HĐND và UBND Thành phố, cùng các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp đã quan tâm xem xét giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân khi có phát sinh. Nhiều nơi xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành và địa phương mình nên đã có nhiều biện pháp chấn chỉnh, tăng cường việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và đạt kết quả đáng kể. Mặt khác không chỉ giải quyết đạt về số lượng mà còn quan tâm nâng cao chất lượng giải quyết, hạn chế việc tiếp khiếu, tái khiếu vượt cấp. Một số địa phương giải quyết đạt chất lượng, hiệu quả, ổn định tình hình: Như Bắc Lý, Hải Đình, Đồng Mỹ, Nam Lý, phòng GD-ĐT...

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số tồn tại vướng mắc cần khắc phục, đó là:

- Về phía cơ quan Nhà nước:

Một số đơn vị, phòng ban chưa thực sự quan tâm đầy đủ đến công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân, chưa coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trước mắt nhằm phát huy dân chủ cơ sở, giải quyết kịp thời các thắc mắc của nhân dân, ổn định tình hình, cung cố và xây dựng mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Việc xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo thiếu chính xác, chưa kịp thời theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, một số trường hợp còn né tránh, dẫn đến đơn chuyển vòng vo, không đúng thẩm quyền giải quyết, làm chậm trễ, vụ việc kéo dài tốn mất nhiều thời gian.

Những vụ việc có liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, thì sự phối hợp chưa tốt, không ít trường hợp các ngành, các cấp giải quyết không thống nhất quan điểm với nhau làm cho vụ việc phức tạp, kéo dài. Nhiều trường hợp nhất là cơ sở giải quyết khiếu nại nhưng không ra quyết định mà chỉ thông báo hoặc công văn trả lời, làm giảm hiệu lực pháp luật.

Chưa coi trọng việc phối hợp với mặt trận và các Đoàn thể quần chúng tổ chức việc hòa giải, các tranh chấp trong nội bộ nhân dân và các khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ở cơ sở.

- Về trách nhiệm của các tổ chức thanh tra:

Một số tổ chức Thanh tra nhân dân chưa đưa vào chương trình công tác hàng năm việc kiểm tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan đơn vị

thuộc thẩm quyền quản lý của thủ trưởng cùng cấp nhằm đôn đốc, hướng dẫn giải quyết kịp thời đúng chính sách pháp luật các Khiếu nại, tố cáo.

Trong quá trình xem xét, xác minh, kết luận, kiến nghị giải quyết một số vụ việc khiếu kiện, còn chủ quan, đơn giản, một số chứng cứ kết luận chưa chuẩn xác, thiếu căn cứ pháp lý, tính thuyết phục chưa cáo, do đó đơn thư tiếp tục gửi lên cấp trên.

- Về phía người đi Khiếu nại, tố cáo:

Một số người lợi dụng quyền dân chủ và quyền khiếu nại, tố cáo để khiếu tố không đúng pháp luật, thiếu ý thức xây dựng. Vì vậy một số vụ việc đã được các cấp, các ngành xem xét giải quyết đúng chính sách, pháp luật thấu tình, đạt lý, nhưng vẫn cố tình không chấp hành quyết định giải quyết, tiếp tục khiếu kiện vượt cấp, như: Việc đền bù giải phóng mặt bằng một số công trình trên địa bàn Lộc Ninh, Đồng Phú, Đồng Sơn...

## **5. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thời gian qua**

Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Luật khiếu nại, tố cáo có thể thấy ưu điểm và kết quả tiến bộ là cơ bản. Tuy nhiên có một số khó khăn vướng mắc cần nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện để nâng cao hiệu quả của việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố, đó là:

- Hiện nay đã có pháp lệnh Cán bộ, công chức, nên Luật khiếu nại, tố cáo chỉ nên điều chỉnh khiếu nại của công dân với cơ quan hành chính nhà nước. Còn khiếu nại về kỷ luật cán bộ, công chức nên quy định trong Pháp lệnh cán bộ, công chức theo nguyên tắc phân cấp quản lý cán bộ.

- Thời gian giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định tại điều 36 là không quá 30 ngày, quy định chung cho tất cả các cấp giải quyết như vậy là ngắn so với một số vụ việc phức tạp, thường dễ vi phạm Luật, do vậy khó thực hiện.

- Trong Luật khiếu nại, tố cáo quy định cấp giải quyết cuối cùng, tuy nhiên cần bổ sung quy định về thời hiệu tố cáo không để tình trạng vụ việc xảy ra nhiều năm rồi mới tố cáo, gây khó khăn cho việc giải quyết.

- Cần có quy định các tranh chấp nhỏ trong nội bộ nhân dân thì chính quyền, Đoàn thể chỉ thực hiện hoà giải, khi hoà giải không thành thì công dân có quyền khởi kiện tại Toà án và Toà án phải thụ lý giải quyết. Có như vậy việc giải quyết các khiếu nại cơ sở ít tốn đọng.

- Thường xuyên có đổi mới phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, nhất là Luật khiếu nại, tố cáo, đồng thời phải có kiến thức pháp luật nhất định thì hiệu quả giải quyết cao hơn.

- Cấp uỷ đảng, các ngành, các cấp phải thường xuyên coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo, tăng cường kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, sự giám sát của HĐND, sự tham gia của MTTQVN và các tổ chức thành viên mặt trận. Chú trọng công tác hoà giải cơ sở; phải thực sự coi trọng công tác dân chủ cơ sở trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

\* Về khiếu nại, giải quyết khiếu nại

+ Về cơ chế giải quyết khiếu nại:

Luật khiếu nại, tố cáo quy định cơ quan hành chính có quyết định, hành vi hành chính là người giải quyết lần đầu, nếu người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết hoặc quá thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì công dân có quyền khiếu nại lên cơ quan hành chính cấp trên hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Toà án. Khi cơ quan hành chính giải quyết lần đầu không đúng thì công dân có quyền khiếu nại lên cơ quan hành chính cấp trên và theo kết quả của cơ quan hành chính cấp trên, nếu việc giải quyết khiếu nại lần đầu sai thì phải có hình thức xử lý.

+ Thẩm quyền giải quyết khiếu nại

Việc phân định thẩm quyền giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo giữa cơ quan Thanh tra Nhà nước và kiểm tra Đảng, Thanh tra Nhà nước với Toà án, giữa cấp trên với cấp dưới có lúc chưa xác định rõ ràng (do đương sự gửi đơn 1 nội dung mà gửi đến nhiều nơi, nhiều cấp).

+ Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại hành chính

Về việc áp dụng trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại hành chính được quy định trong Luật khiếu nại, tố cáo chưa cụ thể, chi tiết dẫn đến việc thực hiện của các cấp, các ngành chưa thống nhất, cần quy định rõ thể thức ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Về thời hạn giải quyết khiếu nại hành chính, cần quy định tối thiểu và tối đa vì có nhiều vụ việc phức tạp cần phải thẩm tra, xác minh ở những ngành, lĩnh vực và ở những nơi đi lại khó khăn vùng sâu, vùng xa đòi hỏi phải có thời gian mới thu thập đầy đủ chứng cứ để kết luận.

+ Về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại

Luật khiếu nại, tố cáo quy định quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại như vậy cơ bản là phù hợp.

+ Về khiếu nại quyết định kỷ luật

Luật khiếu nại, tố cáo quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức, vì vậy, Luật khiếu nại, tố cáo chỉ nên điều chỉnh khiếu nại của công dân với các cơ quan hành chính Nhà nước, còn việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức nên quy định trong Pháp lệnh cán bộ, công chức theo nguyên tắc phân cấp quản lý cán bộ.

#### + Việc thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật

Trong việc thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật thường chậm trễ, có một số quyết định không thực hiện được. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do người khiếu nại không chấp hành nghiêm chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại của cấp có thẩm quyền.

#### \* *Về tố cáo, giải quyết tố cáo*

##### + Thẩm quyền giải quyết tố cáo

Việc thực hiện các quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, việc phân định thẩm quyền giải quyết đơn tố cáo giữa cơ quan Thanh tra Nhà nước và kiểm tra Đảng, Thanh tra Nhà nước với Toà án, giữa cấp trên với cấp dưới, có lúc chưa phân định rõ ràng.

##### + Về trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo

Về việc áp dụng trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo được quy định trong Luật khiếu nại, tố cáo chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể, dẫn đến việc thực hiện của các cấp, các ngành chưa thống nhất.

• Về thời hạn giải quyết, cần quy định dài hơn vì có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, cần phải thẩm tra, xác minh để kết luận đúng, sai.

##### + Về quyền và nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo

Trong Luật khiếu nại, tố cáo quy định về quyền và nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo như vậy cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên cần quy định cụ thể trách nhiệm của người tố cáo trước pháp luật về tố sai sự thật và trách nhiệm của người bị tố cáo về chấp hành quyết định xử lý tố cáo.

##### + Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật

Trong việc thi hành Quyết định giải quyết tố cáo có hiệu lực pháp luật thường chậm trễ, có một số quyết định không thực hiện được. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do đối tượng bị tố cáo cố tình dây dưa, kéo dài, chấp hành không nghiêm, trong khi đó một số cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chưa có biện pháp kiên quyết để thực hiện. Do đó cần phải có quy định cụ thể các hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân không chấp hành nghiêm túc Quyết định xử lý tố cáo.

##### + Các quy định về quản lý Nhà nước trong công tác giải quyết tố cáo

Các văn bản thường xuyên có sự thay đổi nên ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả tiếp nhận đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, một số chính sách, văn bản pháp luật mới sửa đổi, bổ sung gấp ngay trong lúc giải quyết khiếu nại, tố cáo

nhiều: Luật khiếu nại, tố cáo, Luật đất đai và các văn bản ban hành luật, ban hành chậm, gây không ít khó khăn trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

## 6. Nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo:

### + Về khách quan:

Trong thời gian qua, thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện, Thành phố Đồng Hới đã đạt được những thành tựu có ý nghĩa rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực như: Chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng. Tuy nhiên cũng phát sinh nhiều vấn đề phức tạp, trong đó có tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân, nhiều khiếu tố phát sinh do lịch sử để lại, việc thực hiện chính sách xã hội, quản lý đất đai, nhà cửa trong thời kỳ chế độ bao cấp tồn đọng chưa được giải quyết.

Về cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật đã được ban hành còn chưa đồng bộ; nhiều vấn đề chưa phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Một khía cạnh trong quá trình thực hiện không tránh khỏi những thiếu sót nhất là vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của công dân, như việc thực hiện chính sách đất đai, các chính sách về nông nghiệp, nông thôn, về đầu tư XDCB ... nên đã phát sinh khiếu kiện.

Yêu cầu phát triển kinh tế cần sử dụng nhiều đất đai để xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển đường giao thông, mở rộng đô thị... do đó, một số hộ dân bị thu hồi đất, việc đền bù giải tỏa chưa thỏa đáng, thiếu công khai nên phát sinh khiếu kiện.

Trên thực tế, các khiếu nại xuất phát từ tranh chấp trong nội bộ nhân dân, nhất là về đất đai khá phổ biến nhưng Luật khiếu nại, tố cáo và Pháp lệnh thủ tục, giải quyết các vụ án hành chính chưa điều chỉnh một cách cụ thể. Khi công dân đến khiếu nại liên quan đến vấn đề này rất khó giải quyết ở cơ quan hành chính Nhà nước, nhưng khi họ khởi kiện ra Toà án hành chính không thụ lý giải quyết, không xét xử được vì thiếu các giấy tờ cần thiết. Tình hình đó làm cho cơ quan hành chính Nhà nước quá tải do phải thụ lý quá nhiều vụ việc.

### + Về chủ quan:

Ý thức chấp hành chính sách pháp luật, kỷ luật, kỷ cương và điều hành chưa nghiêm. Một bộ phận cán bộ của một số cơ quan, đơn vị trong bộ máy hành chính chưa làm hết trách nhiệm của mình, nhiều sai phạm trong việc thực hiện chế độ, chính sách trong quản lý tài chính, tài sản của tập thể; kê khống, khai khống trong XDCB... là nguyên nhân dẫn đến KNTC phức tạp. Giải quyết khiếu nại, tố cáo là trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp và thủ trưởng các ngành, nhưng một số nơi còn khoán tráng các cơ quan chức năng. Do đó vụ việc kéo dài, giải quyết không dứt điểm.

Trong giải quyết Khiếu nại, tố cáo ở một số nơi còn thiếu dân chủ, còn có biểu hiện ngại khó, ngại va chạm, né tránh trách nhiệm, nên việc giải quyết khiếu kiện

thiếu kịp thời, khi được thanh tra kết luận rõ rệt nội dung khiếu nại, tố cáo thì chưa có biện pháp kiên quyết xử lý cán bộ mắc sai phạm, khuyết điểm.

Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cho thấy ở nơi nào cấp ủy, chính quyền không thực hiện tốt trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của mình thì tình hình khiếu tố ở đó diễn ra phức tạp hơn, công dân thiếu tin tưởng ở chính quyền này sinh khiếu kiện vượt cấp.

Trong chỉ đạo giải quyết khiếu kiện chưa coi trọng biện pháp phối hợp với mặt trận và các đoàn thể để hoà giải khi giải quyết các tranh chấp dân sự và giải quyết các vụ khiếu tố mới phát sinh tại cơ sở, nên có vụ việc lúc đầu rất đơn giản sau trở thành phức tạp, khó giải quyết.

Bên cạnh đó, ý thức chấp hành pháp luật cũng như sự hiểu biết về pháp luật của một bộ phận nhân dân còn rất hạn chế, do đó nhiều vụ việc mặc dù đã được cơ quan, ban ngành xem xét, xử lý thống nhất, giải quyết thấu tình đạt lý, nhưng đương sự vẫn cố tình không chấp hành, tiếp tục gửi đơn lên cấp trên để tiếp tục khiếu kiện.

## **7. Kiến nghị sửa đổi Luật Khiếu nại, tố cáo**

### **+ Đối với Trung ương:**

Nên tách Luật khiếu nại, tố cáo thành hai luật riêng biệt là Luật Khiếu nại và giải quyết khiếu nại, Luật tố cáo và giải quyết tố cáo; điều chỉnh thời hiệu khiếu nại 90 ngày thành 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hoặc bất cứ hành vi hành chính trái pháp luật, tăng thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày và thời hạn giải quyết lần hai không quá 60 ngày, trường hợp đặc biệt phức tạp thì không quá 90 ngày kể từ ngày thụ lý đơn thư khiếu nại.

### **+ Đối với Tỉnh:**

- Cần nghiên cứu sửa đổi các quy định tiếp công dân và quản lý, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã quy định tại Quy chế ban hành theo quyết định số 04/2000/QĐ - UB ngày 06 tháng 3 năm 2000 cho phù hợp với yêu cầu và tình hình hiện nay.

- Có chính sách hỗ trợ kinh phí (bằng văn bản) đối với hoạt động của Ban TTND ở cơ sở xã phường, quy định trách nhiệm của thủ trưởng cấp cơ sở trong việc tạo điều kiện cho hoạt động tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **+ Đối với Thành phố**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo hàng tháng, nếu có thể nên bố trí các đồng chí lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, MTTQVN Thành phố tham gia tiếp công dân để vừa lắng nghe ý kiến

phản ánh của nhân dân, vừa nắm bắt được tình hình để có biện pháp, chủ trương, chỉ đạo sát đúng.

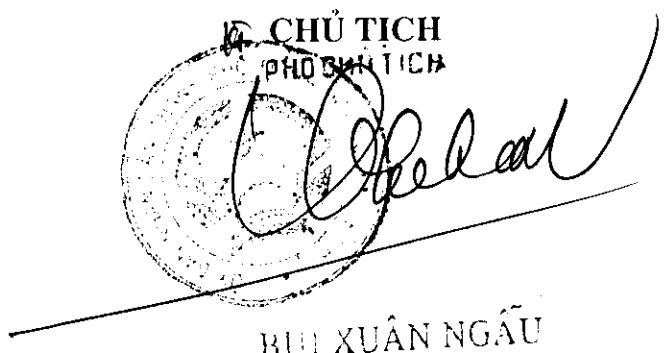
- Thường vụ Thành ủy nên có Nghị quyết hoặc chỉ thị về lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để cấp uỷ, chính quyền các cấp tăng cường trách nhiệm giải quyết tốt hơn, đồng thời làm cơ sở cho việc nhận xét, đánh giá phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng hàng năm.

Trên đây là báo cáo Tổng kết việc thi hành Luật khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hành chính từ 01/01/2005 đến 30/6/2009. UBND Thành phố Đồng Hới báo cáo Thanh tra Tỉnh Quảng Bình được biết theo dõi để chỉ đạo./.

**Nơi nhận**

- Thanh tra tỉnh;
- Thường vụ thành uỷ;
- TT HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



BÙI XUÂN NGẦU